

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-PT  
Ngày 18-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thu Hằng

*Các Thẩm phán:* Ông Cao Thành Ngọc

Ông Đặng Minh Hạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mai Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo PVT do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**PVT**, sinh ngày 13 tháng 6 năm 1960 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 07/10; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông D và mẹ E (đều đã chết); vợ là F; có 04 con, lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1991; tiền án: Bản án số 03/2005/HS-ST, ngày 31/01/2005, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc, thời hạn thử thách là 15 tháng tính từ ngày tuyên án (số tiền đánh bạc là 5.583.000 đồng), thi hành hình phạt bổ sung là số tiền 3.000.000 đồng và án phí 50.000 đồng ngày 16/9/2020 (chưa xóa); có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h ngày 25/8/2020 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng kết hợp với Công an xã An

Lư, huyện Thủy Nguyên làm nhiệm vụ, đã phát hiện PVT đang đánh bạc dưới hình thức “đánh phỏm 8 lá” với 03 đối tượng khác (G, sinh năm 1963 và H, sinh năm 1992, đều trú tại thôn A, xã B; I, sinh năm 1975, trú tại thôn J, xã K, huyện C, thành phố Hải Phòng) tại nhà của L, sinh năm 1968 ở thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng. Thu giữ tại chiếu bạc 02 bộ tứ lơ khơ, 01 chiếu cói và tiền 2.520.000 đồng, trong đó tại vị trí của G ngồi là 480.000 đồng; tại vị trí của PVT ngồi là 160.000 đồng; tại vị trí của I ngồi là 1.060.000 đồng và tại vị trí của H ngồi là 780.000 đồng và 40.000 đồng tiền hồ. Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ trong người các đối tượng 3.440.000 đồng (G 700.000 đồng; PVT 2.200.000 đồng; H 20.000 đồng và I 520.000 đồng). Quá trình bắt giữ các đối tượng tại nhà L còn có M, sinh năm 1974 trú tại thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng đang ngồi xem. Tổ công tác đã đưa PVT cùng các đối tượng trên và vật chứng về trụ sở Công an xã An Lư, huyện Thủy Nguyên lập biên bản vụ việc.

Tại cơ quan điều tra bị cáo PVT và các đối tượng G, H, I, L khai: Các đối tượng đến nhà L chơi, cùng PVT đánh bạc dưới hình thức “đánh phỏm 8 lá” được thua bằng tiền. L là người chuẩn bị bài, chiếu, cho mọi người đánh bạc tại nhà mình thu tiền hồ 20.000 đồng/ván ù. Các đối tượng đánh bạc thống nhất tỉ lệ cá cược là 2-4-6. Người thắng cuộc, được người thua lần lượt trả với số tiền tương ứng 20.000 đồng, 40.000 đồng và 60.000 đồng, người bị cháy bài phải trả cho người thắng cuộc 100.000 đồng, người có bài “ù” sẽ được những người chơi còn lại trả số tiền 200.000 đồng/người. Người đánh bài lọc bị người ngồi sau “ăn” hai lá bài/ván hoặc ăn lá bài chót (vòng bốc bài cuối cùng để hạ bài, phân định thắng thua) sẽ trả cho người đó 50.000 đồng/lỗi. Khi đánh bạc, các đối tượng sử dụng tiền đánh bạc cụ thể như sau:

PVT mang theo 2.560.000 đồng sử dụng 360.000 đồng để đánh bạc, thua bạc. Khi bị công an bắt giữ tại vị trí PVT ngồi 160.000 đồng. Thu trong người PVT 2.200.000 đồng là tiền sinh hoạt cá nhân, không dùng vào mục đích đánh bạc. G mang theo 2.220.000 đồng và sử dụng 1.520.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi bị công an bắt giữ thu tại vị trí G ngồi 480.000 đồng, thua bạc. Thu trong người G 700.000 đồng, số tiền này G không sử dụng để đánh bạc. H mang theo 900.000 đồng để đánh bạc, thua bạc, khi bị công an bắt giữ thu tại vị trí H ngồi 780.000 đồng, thu trong người H 20.000 đồng. I mang theo 520.000 đồng để đánh bạc, thắng bạc, khi bị công an bắt giữ thu tại vị trí I ngồi 1.060.000 đồng, thu trong người I 520.000 đồng. L thu tiền hồ được số tiền 280.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 3.300.000 đồng. Khi cả nhóm đang chơi bạc thì có M là người cùng xã ngồi xem. Cả nhóm chơi đánh bạc từ 7 giờ đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày thì bị công an bắt quả tang cùng vật chứng như nội dung nêu trên.

*Tại Bản án sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã căn cứ khoản 1, Điều*

321; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử: Phạt bị cáo PVT 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo PVT kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm và vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:* Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nhưng căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Song cũng xét: nhân thân bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo. Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo nhưng không cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo PVT đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo PVT tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11h ngày 25/8/2020, G, H, I, PVT đến nhà L chơi, tại nhà L đã cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức “đánh phỏm 8 lá” được thua bằng tiền, L là người chuẩn bị bài, chiếu, cho mọi người đánh bạc tại nhà mình thu tiền hồ 20.000 đồng/ván ù và thống nhất tỉ lệ cá cược là 2-4-6. Cả nhóm chơi đánh bạc từ 7 giờ đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày thì bị công an phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc tổng số là 3.300.000 đồng. Trong vụ án này xác định các đối tượng G, H, I cùng có hành vi đánh bạc, tuy nhiên số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và nhân thân các đối tượng G, H, I và L chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Công an huyện Thủy Nguyên đã xử lý hành chính. Đối với bị cáo PVT cùng tham gia đánh bạc với các đối tượng trên, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh

bạc là 360.000 đồng, song bị cáo đã bị kết án về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo PVT phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như kết luận của Tòa án cấp sơ thẩm là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần thiết phải có hình phạt đúng với tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

*- Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.*

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nhưng căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần xử bị cáo hình phạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ đảm bảo tính răn đe và giáo dục bị cáo. Tuy hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, song nhân thân bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Từ nhận định trên, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo nhưng không cho bị cáo được hưởng án treo như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo PVT, sửa Bản án sơ thẩm, giảm một phần hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **PVT: 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo PVT không phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TPHP;
- Vụ GDKT1- TANDTC;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- PV 06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT huyện Thủy Nguyên;
- TAND huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Thu Hằng**